

Tiền Giang

Câu Chuyện Không Muốn Kể



Phần I

*Kỷ niệm 35 năm ngày thống nhất đất nước,viết với góc độ một người dân ngày đó!

Cái tết Ất Mão(1975)đi qua một cách nặng nề.Không khí chiến tranh cứ lẩn quất đâu đó khiến không một ai còn lòng dạ nào vui xuân.Thỉnh thoảng người ta lại hỏi nhau lệnh hưu chiến kéo dài được mấy ngày?Dân đổ dồn về thành phố rất nhiều nhưng cảnh mua sắm thì hết sức vắng vẻ.Những ngày cận tết,quận lỵ Thanh An liên tiếp bị pháo kích nên những lời đồn đoán về một trận đánh lớn sắp sửa xảy ra loan truyền khắp nơi.Xe chở lính di chuyển âm âm trên đường.Máy bay quân sự và dân dụng nối đuôi nhau đáp xuống phi trường Cù Hanh.Những gia đình có máu mặt như đánh hơi thấy một điều gì đó không ổn nên lén lút thu xếp đưa con cái và tài sản quý giá gọn nhẹ về Sài Gòn bằng đường hàng không.

Cánh nhà giáo chúng tôi lại có vẻ vô tư.Ăn tết xong,hầu hết thầy cô vẫn tiếp tục trở lại trường mặc dù đường sá không còn đi lại dễ dàng.Học sinh thì bỏ học gần phân nửa.Thế nên việc giảng dạy cũng

chỉ kéo dài hơn tuần lễ thì được lệnh “tùy nghi di tản”. Trên đường về nhà, tôi thấy mọi người tỏ ra nhón nhác và lo âu. Phố xá không còn tấp nập như trước. Mọi năm, thời gian sau tết, rạp chiếu bóng Diệp Kính luôn chật kín người. Thế nhưng năm nay, người lớn không ai còn lòng dạ nào vui chơi giải trí. Chủ nhật vừa rồi, mặt trận Đắk Tô, Tân Cảnh lại nóng lên. Dòng người di tản từ hướng Kontum đổ về ngày càng đông. Bộ tư lệnh quân đoàn hai đóng ở Pleiku nên có người muốn chạy đến tìm sự che chở nhưng cũng có kẻ lại muốn lánh xa vì e ngại một trận quyết chiến đẫm máu có thể xảy ra bất cứ lúc nào. Vật giá hết sức đắt đỏ vì nguồn cung cấp gần như bị cắt đứt hoàn toàn. Phía Đông, quốc lộ 19 tắc tị sau khi liên tiếp các đoàn quân xa bị phục kích bốc cháy. Chênh chéch về phía tây quận Bình Khê, hình như đang có một lực lượng quân sự rất mạnh án ngữ, cố tình không cho sư đoàn 22 bộ binh tiến lên tiếp ứng cho Pleiku. Ngày thứ bảy, tin dữ lại bay đến. Quận lỵ Thuận Mẫn thất thủ. Đường 14 bị cắt đứt hoàn toàn. Dân ba tỉnh Pleiku, Kon Tum, Phú Bổn như cá nằm trong rọ. Những người có chức sắc và ân oán giống ngồi trên đồng lửa. Chỉ còn một đường liên lạc duy nhất là hàng không. Mỗi ngày chẳng biết bao nhiêu chuyến bay đáp xuống để bốc người đi. Quang cảnh hỗn loạn đã bắt đầu manh nha. Thế nhưng, trong cái nôi nước đang sôi ấy, tôi và người bạn thân vẫn bình thản ngồi xem lại bài vở, chuẩn bị tháng tới hoàn tất chứng chỉ Việt Hán. Ngày ấy, chúng tôi còn quá trẻ, không biết nhiều về thời cuộc, lại quá đam mê việc học. Đã đứng trên bục giảng, cả hai còn muốn ôm thêm cái cử nhân văn chương nên đưa nào cũng cố hết sức. Mặt khác, trong thâm tâm, chúng tôi cứ nghĩ bất quá chắc như tết Mậu Thân hay Mùa hè đỏ lửa 1972 là cùng. Mọi việc rồi đâu sẽ vào đó. Không riêng gì

tôi, người nào sống trong thời gian đó cũng không thể hình dung được một trận địa chấn khủng khiếp sắp mở ra trước mặt. Theo sau sẽ là một cơn lốc quét sạch tất cả. Giờ đây, sau khi đọc nhiều sách báo viết về cuộc chiến ngày ấy, tôi mới ngộ ra một điều là những kẻ vỗ ngực cho mình là dày dạn trận mạc đã bị đối phương đánh lừa một cách thảm hại. Một Pleiku hoàn toàn bị cô lập khiến cho bất kỳ ai cũng nghĩ nơi đây sẽ là chiến trường chính. Chiến thuật nghi binh đã được triển khai hết sức thành công.

Sân bay Cù Hanh đột nhiên hứng chịu sự công phá của đại bác. Những quả 105 li nổ đing tại nhức óc. Cầu hàng không lập tức bị đánh sập. Không một chiếc máy bay nào dám liều lĩnh đáp xuống phi đạo. Đài kiểm soát không lưu bị trúng đạn bốc cháy. Phố Núi hoàn toàn bị phong tỏa. Không khí hoảng loạn thực sự bao trùm toàn thành phố. Những con người chạy đi chạy lại không khác đàn kiến bò trên cành cụt. Họ hỏi han nhau, dò la tin tức, phán đoán và nhận xét. Nhưng thật ra chẳng một ai biết điều gì sắp xảy ra. Qua sóng phát thanh, chúng tôi vừa biết tối chủ nhật quận lỵ Đức Lập bị tràn ngập. Rạng sáng thứ hai, trận đánh quyết định kết liễu cuộc chiến kéo dài mấy mươi năm nổ ra tại tử huyệt Ban mê Thuật. Bao lửa đã dội xuống thành phố nhỏ bé với sự kháng cự rất yếu ớt. Lịch sử đã đặt một dấu chấm lớn nơi nổi tiếng về món cà phê chồn và rừng cao su bạt ngàn. Quân bài Domino đầu tiên đã ngã. Sự sụp đổ diễn ra nhanh chóng đến bất ngờ!

Tại Pleiku, đúng như câu "Bất chiến tự nhiên thành". Không có trận đánh lớn nào xảy ra vậy mà sự rã ngũ tràn lan khắp nơi. Đủ mọi sắc áo lính vắt ngổn ngang trên đường. Nhiều người vì âu lo cho sự an nguy của gia đình nên không còn lòng dạ nào nghĩ đến chuyện đánh

nhau.Tối thứ tư(12/3),truyền hình còn chiếu cảnh trực thăng vận sự đoàn 23 cố gắng tái chiếm Ban Mê Thuột một cách tuyệt vọng.Vậy mà sang ngày hôm sau, đã thấy từng đoàn xe nối đuôi nhau chạy về hướng Phú Bổn.Vì hai con đường chính đã bị phong tỏa nên một “thiên tài “quân sự nào đó đã quyết định vạch hướng đào thoát bằng liên tỉnh lộ 7.Một con đường bị bỏ hoang rất lâu chưa một lần dùng đến.Ở đó,Tử thần mặc áo choàng đen trên tay cầm lưỡi hái thật sắc đang đứng chờ.

Con người dù sao cũng chỉ là một sinh vật nên tâm lý bầy đàn luôn xuất hiện nhất là những lúc nguy cấp.Không ai bảo ai,hầu hết đều lo gói ghém đồ đạc,bồng bế dắt díu nhau lũ lượt ra đi.Họ chạy mà không biết mình sẽ về đâu!Giống như tôi,phần đông họ chỉ là những dân thường nên chắc chắn không phải ra đi vì sợ bị trả thù.Họ cũng chẳng có nhiều của cải quý giá để sợ bị tước đoạt.Đơn thuần họ chạy vì thấy quá nhiều người chạy.Hướng đi cũng rất đồng nhất.Đến ngã ba Mỹ Thạch,tất cả đều rẽ trái để biến thành những con cá chui vào chiếc lờ đặt sẵn tại sông Ba và Củng Sơn.Sau một thời gian dài do dự,cuối cùng chúng tôi cũng thuê một chiếc xe đầu kéo để các gia đình chất hết đồ đạc lên đó và hòa vào giòng người di tản.Đồng tiền liền khúc ruột.Thế nên lúc ra đi ai cũng cố mang vát cho thật nhiều.Những gì có thể đem đi đều lấy tất.

Buổi chiều xuống chậm và buồn.Cảnh hời của và cướp bóc bắt đầu diễn ra.Trong thành phố thỉnh thoảng lại vang lên tiếng súng.Đây là thời khắc nguy hiểm nhất vì đường phố đã vắng bóng pháp luật.Xe đi thật chậm vì ai cũng muốn tranh đi trước nên chẳng còn hàng ngũ gì cả.Quân xa chen cả vào đoàn xe dân sự.Tiếng quát nạt hòa trong

tiếng kêu khóc của những kẻ thất lạc người thân khiến chúng tôi thấy chạnh lòng. Càng buồn hơn nữa khi đến dốc Hàm Rồng, ngoái nhìn lại, tôi thấy lửa cháy ngút trời tại khu chợ mới. Dãy phố Hoàng Diệu cũng đang chìm trong biển lửa. Đây là lần đầu tiên cũng có lẽ là duy nhất tôi chứng kiến một cảnh tượng thương tâm như vậy. Cái cảm giác phải vĩnh viễn từ bỏ thành phố thân thương, nơi chất đầy kỷ niệm, làm tôi muốn sa lệ. Nhưng có riêng gì tôi? Trên biết bao nhiêu khuôn mặt kia không hề tìm thấy bóng dáng một nụ cười, dù là cười gượng. Không khí đau xót buồn bã bao trùm khắp nơi

Màng đêm buông xuống. Phố Núi vẫn sáng rực nhìn từ đằng xa, nhưng không phải thứ ánh sáng diễm lệ của những ngọn neon màu mà là ánh sáng chết chóc do đám người hôi của và cướp giật gây nên. Khoảng trống quyền lực chưa kịp lấp đầy. Người chủ cũ đang tháo chạy nhưng chủ mới thì còn cách thành phố một cung đường. Đây là thời điểm vàng cho bọn người tảo tợn và tham lam. Các cửa tiệm mặt phố đều bị bắn nát ổ khóa. Tiền bạc thì không thấy nhưng hàng hóa vung vẩy khắp chốn. Nhiều thứ ngày thường phải mua bằng tiền giờ bị vứt bỏ không thương tiếc chỉ vì chúng nặng và vướng. Nếu có ai đó biết trước thời cuộc mà bạo gan ở lại thì chưa chắc đã được yên thân với những kẻ thừa nước đục thả câu kia. Chiến tranh loạn lạc là thế. Con người không hề làm chủ được bản thân mình. Trong hoàn cảnh đó, vốn đã bé nhỏ, ta lại càng thấy mình bé nhỏ hơn.

Xe không có mui nên tôi và người bạn đều đứng thẳng người để nhìn cảnh vật. Phía trước là một hàng dài dằng dặc màu đỏ âm u của những bóng đèn hậu xe hơi. Phía sau là chuỗi ánh sáng chói mắt của đèn pha, giống một con rồng kéo dài vô tận. Xe chạy còn chậm hơn

cả đi bộ. Tiếng động cơ cứ rì rầm rì rầm nghe thật buồn. Thỉnh thoảng có một chiếc bị chết máy nằm ì tại chỗ thế là vang lên những tiếng la ó, quát nạt, thúc giục. Tài xế vội vàng ba chân bốn cẳng nhảy xuống sửa chữa. Thế nhưng các xe phía sau không chịu chấp nhận sự chậm trễ nên một đoàn người đông đảo ập đến, hò nhau kéo chiếc xe bị hỏng bỏ sang một bên để lấy lối đi. May mà ngày đầu chưa thấy bóng dáng của truy binh nên tuy có mệt nhưng vẫn còn yên tâm. Đây là con đường bỏ hoang nên đầy ổ voi ổ gà. Chiếc xe hết nghiêng bên này lại ngã sang bên kia như người say rượu. Đoạn từ ngã ba Mỹ Thạch đến Phú Bồn thì tương đối, nhưng phần còn lại thật giống con đường dẫn đến địa ngục. "Con đường đau khổ" của nhà văn Aleksei Tolstoy so với Liên tỉnh lộ 7 thật chẳng ăn nhằm gì. Một vài xe đi trước bị vấp phải mìn. Những chiếc cáng thương chạy ngược về trung tâm tỉnh lỵ Phú Bồn. Trong hoàn cảnh này chắc gì còn nhân viên y tế trực ở đó để cứu chữa.

Về khuya, cái đói đã thắng cái sợ nên đoàn xe dừng lại để lo chuyện cơm nước. Vì mới khởi đầu nên gia đình nào cũng còn đầy đủ dụng cụ bếp núc và lương thực mang theo. Tuy là bữa cơm di tản ngoài trời rất đạm bạc nhưng ai cũng ăn ngấu nghiến vì đói. Xa xa vẫn nghe tiếng đại bác vọng về. Tại một nơi nào đó thỉnh thoảng lại có chùm pháo sáng bắn lên rồi vụt tắt để lại trên bầu trời những vầng khói trắng nhàm nhở. Trong bóng tối, từng đoàn người lần mò đi qua với những chiếc đèn pin nhỏ xíu trên tay. Họ gọi hết tên người này đến người khác. Cha lạc con, vợ lạc chồng, anh lạc em nhưng không cách nào tìm được. Trong biển người mênh mông đó, biết bao nhiêu gia đình ly tán mà rồi không bao giờ có ngày đoàn tụ. Chỉ riêng đoàn quân thất trận đã trên mười vạn người. Kèm theo họ là những người

thân.Ngày đó, tuy không bằng bây giờ nhưng dân cả ba tỉnh gộp lại thì đông biết đường nào.Thật ra, không phải tất cả đều đổ dồn về con đường “định mệnh” đó nhưng chỉ cần một phần nhỏ thôi đủ cho ta hình dung một con số khổng lồ.Nguyễn Du trong truyện Kiều từng bảo”Ngựa xe như nước..”,nhưng với Liên tỉnh lộ 7 hiện giờ thì lượng xe di chuyển còn nhiều hơn nước.Thành phố Tuy Hòa đang hướng một thời nam châm cực lớn hút sạch nhân tài vật lực của Tây Nguyên.Ngồi viết những giòng này,nhớ lại bao cảnh chia lìa thương tâm, tôi nghĩ giá ngày ấy có điện thoại di động như bây giờ thì hay biết mấy.Mọi người sẽ dễ dàng biết được tình hình của nhau,hẹn nơi gặp lại, cũng như về,về,an ủi nhau trong cơn hoạn nạn.Sự chậm trễ của khoa học kỹ thuật đã làm hại biết bao người trong hoàn cảnh này!

Hai ngày yên bình trôi qua.Nỗi khổ mới bắt đầu xuất hiện.Đang còn mùa Xuân nhưng cảnh vật hai bên đường lại khô không khóc.Mới chín giờ sáng,mặt trời đã tỏa hơi nóng như thiêu như đốt.Xem chừng Thái Dương Thần Nữ không hề biết xót thương những con người khốn khổ đang chạy trốn chiến tranh.Sai lầm lớn nhất trong chuyến đi có lẽ là chuyện nước uống.Trong danh mục thực phẩm mang theo không thấy đề cập đến thứ chất lỏng mà có lúc sẽ quý hơn vàng ấy.Có lẽ, trong tâm tư, mọi người đều nghĩ, nước lã thì chỗ nào chả có mà phải mang theo nhiều cho nặng.Trên những chiếc xe bị bẹp,bùng,người lớn lẫn trẻ con đều nhể nhọai mồ hôi.Mà nguyên tắc đã mất nước thì phải bù lại.Nhịn đói đôi khi còn có thể nhưng chịu khát thì được mấy người?Chúng tôi cũng không thể ngoại lệ.Đến trưa thì sự chịu đựng có vẻ đã cạn.Ở nhà,nước đun sôi còn phải lọc lại nhưng giờ đây nhiều người chỉ mong có để uống,bất biết đó là thứ

nước gì.Câu chuyện những người bị lạc trong sa mạc phải uống cả nước tiểu chắc không phải bịa đặt.

Nhân lúc xe dừng lại không biết vì lý do gì,tôi cùng mấy người nữa xách cái ấm nhôm đi tìm nước.Xuống khỏi con dốc dài,băng qua một vạt đồi vẫn chưa thấy cái mình cần.Mỗi người nào cũng khô nẻ và trắng bệch.Một số đi theo chúng tôi vì quá mệt mỏi nên bỏ cuộc.Đất bỏng rát dưới chân.Đi thêm độ trăm mét,đột nhiên mấy khoảnh ruộng mở ra trước mặt.Một vũng nước lấp lánh dưới ánh mặt trời.Mừng như bắt được vàng,hai thanh niên đi cùng với tôi phóng thẳng xuống ruộng,dùng ấm múc nước uống ngon lành.Chậm chân hơn nên tôi có thì giờ nhìn thấy bên kia vũng nước,mấy cô gái người dân tộc Bana đang đứng giặt váy.Họ vừa vung vẩy những chiếc xà rồng dẹt bằng thổ cẩm cho ráo nước vừa nhìn chúng tôi bằng ánh mắt ngạc nhiên khôn xiết.Hoảng hờn,tôi kéo vội chiếc ấm khỏi mồm một thanh niên và la lên”Nước dơ!Họ đang giặt đồ kia kìa”.Cả hai cùng ngược nhìn lên.Đột nhiên anh chàng mặc áo karô đứng bên phải tôi buông chiếc ấm và nôn thốc nôn tháo.Mặc dù đang khát cháy cổ,tôi không thể nào nuốt nổi thứ nước kinh tởm đó.Trong cái khó ló cái khôn.Tôi nghĩ ruộng có nước ắc phải từ một nơi nào đó dẫn đến.Chúng tôi men theo con mương nhỏ và phát hiện một ống tre người dân tộc cắm vào bờ đất để lấy nước mạch mà họ gọi là giọt nước.Anh chàng Robinson phát hiện mấy hạt thóc sót lại trong chiếc bao đay,mừng rỡ như thế nào thì chúng tôi hiện giờ cũng giống như vậy.Giòng nước tuy chỉ chảy yếu ớt nhưng trong veo và mát rượi.Chẳng còn kiên cữ,chúng tôi uống một bụng lạch lè và xách ấm nước quay về.Trên đường đi,cái ấm chứa chỉ hơn một lít nước chưa đun chưa nấu đó đã có người gạ đổi hai chỉ vàng nhưng tôi đành chịu vì còn bao nhiêu

người đang nhìn khát ở trên xe.

Ngày thứ tư, tính từ lúc khởi hành, địa ngục trần gian mới thực sự mở cửa đón khách. Cái đói khát, cái nóng bức thay nhau giày vò con người. Suốt mấy hôm chỉ ăn toàn đồ hộp nên ai cũng ngán tận cổ. Thiếu rau xanh, mặt người nào cũng vàng vọt bơ phờ. Trẻ con kêu khóc vì đói và thiếu sữa nghe đến nỗi lòng. Chúng tôi không biết mình hiện đang ở địa phương nào? Chỉ thấy hết ruộng đến rừng, họa hoằn mới thấy một chòi lá của người dân tộc dựng lên để trồng chùng hoa màu. Xe lại dừng vì tắt đường. Trong tầm mắt những người di tản đột nhiên hiện lên một rẫy ngô xanh biếc phía bên kia đường. Không ai bảo ai, những thanh niên khỏe mạnh âm thầm chuồn vào ruộng ngô. Sự xấu hổ giữ chân tôi gần năm phút. Đứng nhìn những hoa ngô lay động kèm với tiếng sột soạt tôi biết ở trong đó bọn họ đang làm gì. Cảm giác thèm chất xanh cứ ứa ra đầu lưỡi. Ôi dào! Chiến tranh nguy khốn thế này biết sống hay chết mà còn sĩ diện. Tôi tự an ủi mình như thế để lấy chút dũng khí chui vào ruộng ngô. Trời ạ! Những quả ngô non ăn sống mới ngọt làm sao! Có lẽ không một thứ cao lương mỹ vị nào sánh nổi những hạt ngô còn mềm bần ra thứ chất lỏng trắng đục, sền sệt. Xin cảm ơn những người nông dân đã tạo ra ruộng ngô này. Nó còn quý hơn bát cơm Phiếu Mẫu mà Hàn Tín đã nhận trong lúc cố cùng. Hoài Âm Hầu(1) còn có cơ duyên báo đáp, nhưng chúng tôi biết tìm đâu để trả lại công sức cho họ bây giờ?(còn tiếp)

1 Trước vị Hán Cao Tổ ban cho Hàn Tín. Thưởng hàn vi họ Hàn phải nhờ vào những bát cơm khó nhọc của một bà già giặc thuê để sống.



Tiền Giang

Câu Chuyện Không Muốn Kể

Phần II

Cuối cùng thì truy binh cũng đuổi kịp. Những trận giao chiến lẻ tẻ nổ ra nơi đoàn xe phía sau. Tiếng chân chạy rầm rập. Dù các sắc áo lính cứ vun vút lao qua trước mặt. Đường hẹp và đầy gai góc nhưng xe chúng tôi phải nép hẳn sang một bên nhường chỗ cho đoàn xe quân sự đang tháo chạy hỗn loạn. Bánh xích xe tăng nghiền nát bất cứ thứ gì nằm trên đường đi. Nòng những khẩu đại bác được hạ thấp song song với mặt đất trong tư thế bắn trực xạ để chặn truy binh. Mỗi lần đề pa, mặt đất như rung chuyển kèm theo khói bụi mù mịt. Mọi người

đều sợ đến chết khiếp nhưng không biết trốn vào nơi đâu. Một vài quả đạn pháo nổ gần chỗ chúng tôi. Hình như có xe bị trúng đạn nên rộ lên tiếng gào khóc thảm thiết. Mãi đến một năm, sau khi về lại Pleiku, tôi mới biết người bạn dạy ở trường Bồ Đề đã mất hết vợ con trong trận đấu pháo đó. Anh ta vì đi lấy nước nên thoát chết. Nhiều người cùng tôi bỏ xe chạy bộ. Xe và người cùng chen nhau trên một con đường đất hẹp nhiều chướng ngại. Vì quá hoảng sợ nên có người vấp ngã và bỏ mình dưới bánh xích xe tăng. Độ hơn trăm mét, một khúc ngoặt tử thần hiện ra trước mắt. Vừa cua gấp theo kiểu cánh chỏ vừa đổ dốc thật sâu nên nhiều chiếc xe không kịp bẻ lái đã lao thẳng xuống núi. Chính tôi đã chứng kiến cảnh hai chiếc Bò Vàng(2) cùng sánh vai nhau bay xuống vực giống trò chơi đua xe trong Play Station. Có lẽ thấy sự tàn hại do súng đạn gây ra chưa đủ nên thiên nhiên đã tiếp tay cài thêm những cái bẫy chết người. Không chạy được nữa, chúng tôi liều mạng đứng lại xem cảnh nào nhiệt. Trong vòng chưa đầy nửa tiếng, hàng chục chiếc xe đã bị sập bẫy và chịu chôn thân dưới khe suối nhỏ. Trong cảnh hỗn loạn, không một tài xế nào chịu nghe lời cảnh báo của người đứng hai bên đường để kịp dừng lại. Có lẽ họ sợ phải cưu mang thêm những kẻ di tản sẽ làm xe bị đầy nên cố tình như không nghe thấy. Sự ích kỷ đã vô tình trở thành đồng loã của tội ác.

Thật nguy hiểm vô cùng khi những người sở hữu vũ khí không chịu bất cứ một sự quản thúc nào. Chẳng còn phân biệt đâu là sĩ quan chỉ huy, đâu là lính. Nhiều kẻ phản uất vì vợ con bị thất lạc nên luôn miệng văng tục, chĩa súng lên trời bắn loạn xạ. Họ réo cả tên những người có trách nhiệm với cuộc chiến và chửi không thương tiếc. Vị tư lệnh quân đoàn mới được bổ nhiệm có mấy tháng hình như được

quan tâm nhiều nhất.Sai lầm nào rồi cũng phải có người nhận lãnh trách nhiệm.Huống chi đây lại là một hành động dẫn đến cái chết của hàng vạn người.Bao nhiêu của cải mồ hôi nước mắt dành dụm cả đời phút chốc tan thành mây khói.Xương thịt đã bón xanh cây rừng Krông Pa,Phú Túc.Nước mắt đã làm sông Ba đổi giòng và tràn ngập đập Đồng Cam.Hồi tưởng lại những gì xảy ra ngày ấy mà người tôi cứ như muốn nổi gai.Phải chăng những kẻ sống sót nơi “Địa ngục trần gian”ấy là hoàn toàn nhờ vào phép lạ.Càng về sau,tôi càng không ăn được cơm vì hàng ngày phải trông thấy quá nhiều xác chết.Người già,trẻ con,thanh niên,phụ nữ,thần chết không chê một ai cả.Trên đường đi lấy nước(công việc này chiếm rất nhiều thời gian),có lần tôi vấp phải cặp giò của một người vi chôn nông nên chìa lên mặt đất.Chưa kịp hoàn hồn,tôi chui vào một bóng mát ngã người trên một tấm nệm mà ai đó đã vứt bỏ.Cứ nghĩ sẽ được một phút thư giãn dễ chịu. Nào ngờ tuy rất mệt, tôi vẫn có cảm giác một cái gì đó cộm cộm phía bên dưới.Tôi đứng lên và đưa tay lật ngửa tấm nệm.Trời đất quỷ thần ơi!Một đứa bé độ sáu bảy tuổi chết từ lúc nào đang nằm trong đó.Một bầy kiến bu đen bu đỏ trên người thằng bé.Tôi hét lên thất thanh,vứt bỏ cả ấm nước và chạy về chỗ đậu xe. Ở đó, bạn thân của tôi đang bị bốn năm người trong sắc áo rằn ri đang chĩa súng vào người kèm theo lời đe dọa bắn bỏ.Tôi vội lao vào van xin thì mới hay vì thấy anh chàng khá béo tốt, bọn họ cứ đề quyết hẳn là một sĩ quan cảnh sát. Hoá ra đang có sự xung đột giữa một nhóm Biệt động quân và cảnh sát dã chiến.Họ đang tích cực truy lùng để thanh toán lẫn nhau. Sém chút nữa chúng tôi chết một cách oan uổng.Trước lúc bỏ đi, một tên đã kề khẩu M16 bên tai tôi bắn chỉ thiên hàng chục phát đạn để thị uy.

Xe đến bờ sông Ba. Mùa khô nên nước cạn. Phía hữu ngạn trải dài một bờ cát trắng lóa mắt. Thần chiến tranh đã dời nguyên phim trường của Hollywood về đây để quay những cảnh trung thực nhất. Nhờ xe đậu chỗ thoáng không bị che khuất bởi những bụi cây rậm rạp nên chúng tôi có thể quan sát tất cả những gì xảy ra trên suốt một khúc sông. Người ta đưa nhau vớt bỏ xe hơi dất dùi lội nước chạy đến phía bãi cát. Họ ngồi từng cụm độ ba bốn mươi người. Ban đầu tôi rất ngạc nhiên không biết người ta đang làm gì? Cầu phao bắc sắp xong, dù sao cũng phải chờ. Ngồi trên xe chẳng phải đỡ nắng và an toàn hơn sao? Nhưng sau đó mấy tiếng đồng hồ thì tôi hiểu ra tất cả. Đây là những gia đình có người thân trong quân đội, đã bắt được liên lạc nên chờ trực thăng đến đón.

Khoảng chín giờ sáng, ba chiếc trực thăng từ hướng Tuy Hòa bay đến đáp xuống bãi cát. Trong đó có một chiếc vận tải cơ Chinook sơn màu xám xịt trông giống một con sâu khổng lồ. Tiếng động cơ máy bay ầm ầm náo động một góc trời. Cánh quạt trực thăng làm cát bụi bay mù mịt phủ kín lên đám người di tản ngồi gần đó. Những con người đang u sầu đột nhiên vùng dậy chạy thật nhanh đến chỗ máy bay đậu. Kẻ nhanh chân lên được, người chậm hơn chỉ còn biết kêu gào trong tuyệt vọng. Nhiều ông cha bà mẹ lo đẩy các đứa con vào trước, đến lượt mình thì bị bỏ lại vì máy bay quá đầy nên đã từ từ rời khỏi mặt đất. Âm thanh của động cơ và cánh quạt tuy lớn vẫn không át nổi tiếng gào thét kêu cha gọi mẹ. Một người đàn ông mặt áo thun trắng có lẽ sợ bị lạc mất con nên liều lĩnh nhảy lên bám vào càng tiếp đất của máy bay. Khoảng cách mỗi lúc một xa dần. Những người còn lại bên dưới kêu thét lên vì sợ hãi. Cảnh tượng lúc bấy giờ không khác gì một trích đoạn trong phim hành động của Mỹ hay điệp viên

007 đang tác vụ. Máy bay lên càng cao và xa, nạn nhân đu đưa qua lại càng dữ. Và rồi, điều gì đến phải đến! Khi sức chịu đựng không còn nữa, con người khốn khổ đó đã buông tay và rơi như một chiếc lá. Nhiều phụ nữ chứng kiến cảnh đó thiếu điều muốn ngất xỉu. Cái làm cho họ sợ hãi phải bỏ nhà cửa ra đi lánh nạn tuyệt chưa ai nhìn thấy, nhưng chết chóc thì hiện diện khắp mọi nơi. Tử thần đã biểu diễn nhiều thủ pháp tàn kỳ khiến ai nấy đều lạnh người. Trong hoàn cảnh này, dù có bao nhiêu tiền cũng không thể nào tìm ra một cascader đóng thế cho mình. Cuộc sống, nhất là trong chiến tranh, cũng giống trò chơi xổ số. Điều mà người ta kỳ vọng ít khi nào đạt được. Trong khi đó, sự nghiệt ngã thì có thể xuất hiện bất cứ lúc nào. Ranh giới giữa sự sống và cái chết quá đổi mong manh. Thật là mỉa mai khi nhớ lại câu vỡ lòng ngày nào trong Minh Tâm Bửu Giám: Dân vi quý, xã tắc thứ chi, quân vi khinh...

Những chiếc trực thăng đó còn quay lại bốc người thêm hai lần nữa. Những gì xảy ra trước đó được lặp lại gần như nguyên bản. Vẫn cảnh chen nhau lên máy bay, gia đình bị thất lạc. Kỳ quái nhất là việc đu càng tiếp đất trực thăng vẫn cứ diễn ra. Nỗi sợ hãi phải chia ly còn lớn hơn sự đe dọa của chết chóc. Và rồi những vận động viên nhảy dù không có dù bắt đầu rơi tiếp tục bỏ mình trên giòng sông Ba. Có người chắc thường xuyên luyện xà đơn xà kép nên mãi đến khi máy bay gần khuất tầm nhìn mới chịu buông tay. Miền đất hứa không đến được. Họ đã giả từ chiến tranh sớm hơn sự mong đợi. Thế nhưng những kẻ còn lại như chúng tôi rồi sẽ ra sao??

Đầu cầu phao là một bãi lầy sâu hoắm. Khoảng đất rộng chỉ hơn hai mẫu mà tập kết hàng ngàn chiếc xe nhưng chưa chiếc nào lên được cầu. Từng đoàn người lũ lượt bỏ xe lội bộ. Sức nặng của hàng trăm

con người khiến chiếc cầu bập bênh lúc lên lúc xuống. Một toán người hung dữ leo lên các xe khiến những vật dụng lớn vất xuống sông lấp bãi lầy để lấy lối đi. Hàng trăm chiếc xe gắn máy cùng với tủ lạnh, tivi biến thành sỏi đá lót đường. Cuối cùng thì bãi lầy cũng phải chịu khuất phục trước quyết tâm của con người. Những chiếc xe jeep hoặc bán tải đã có thể bò được lên cầu. Thế nhưng to lớn như chiếc đầu kéo của chúng tôi thì đành chịu. Người chủ xe kiêm tài xế hết sức xót của nhưng biết làm sao hơn. Anh ta cố gắng đưa được chiếc xe đến đây đã là một kỳ tích. Tiếng súng nổ dồn dập phía sau. Ngọn lửa đã bốc lên một vài nơi. Không thể chờ được nữa, chúng tôi cũng tranh nhau chạy bộ qua cầu phao. Nhiều người đã không chịu nổi áp lực khủng khiếp đó nên buông tay trôi theo giòng nước. Không ai còn đủ sức để cứu vớt những kẻ bất hạnh đó. Thần chết phả hơi nóng vào gáy biến người ta thành vô cảm trước nỗi đau của đồng loại. Một chiếc thám thính cơ bay qua bầu trời báo hiệu điều chẳng lành sắp xảy ra. Chúng tôi có linh cảm không qua được cầu thì sẽ chết nên người nào cùng dốc toàn lực để đào thoát khỏi dòng sông chết chóc đó. (còn tiếp)

2. Còn gọi là xe Reo dùng để vào rừng khai thác gỗ.



Tiền Giang

Câu Chuyện Không Muốn Kể

Phần III

Vừa đặt chân sang bờ sông bên kia, bãi xe bỗng bốc cháy rực trời kèm theo nhiều tiếng nổ đinh tai. Lửa bén vào các xe quân sự chở đạn đã biến chỗ chúng tôi vừa rời khỏi trước đó không lâu thành địa ngục thật sự. Chưa hết, một chiến đấu cơ từ hướng Đông bay đến, sau khi lượn một vòng quan sát đã cắm đầu xuống ngay chỗ cầu phao. Khi nó ngóc lên, hai quả bom lớn đã biến khúc sông Ba có chiếc

cầu phao thành Đồi Thịt Băm.Đòn đánh để ngăn truy binh đã làm vạ lây biết bao nhiêu người.Quá kinh hãi,chúng tôi cầm đầu chạy thực mạng vào khu rừng ven sông. Đã có rất nhiều người tập kết ở đó. Đa số họ nấn ná chưa đi vì còn chờ người thân bên kia sông. Nhưng khi cầu phao bị bom đánh sập, không còn ai dám ở lại nên cùng nhau kết đoàn chạy về hướng thành phố Tuy Hòa. Phía sau lửa vẫn cháy rực trời nhưng chúng tôi lại mò mẫm đi trong bóng đêm.Đột nhiên có ánh đèn pin quét qua kèm theo đó là những cặp mắt dò xét. Chúng tôi cứ đi và làm như không biết gì. Chợt có tiếng hô lớn buộc chúng tôi dừng lại. Những chiến binh lưng khoát vải dù, đầu đội mũ tai bèo xuất hiện. Họ kiểm tra từng người và giữ lại một số. Trong bóng tối, người ta cũng dễ dàng phân biệt đâu là dân thường, đâu là lính rã ngũ. Thật đơn giản. Giả như ta thò tay vào lòng bắt ếch chắc cũng không dễ bằng. Nhiều sĩ quan cao cấp của Việt Nam Cộng Hòa đã không qua được tấm lưới này.

Muối bay từng đàn dày đặc. Vùng Sông Ba Hạ có giống muối đáng được đưa vào kỷ lục Guinness. Không những chúng to gấp nhiều lần đồng loại mà còn sở hữu chiếc vôi dài quá khổ và cứng như cây kim. Mặc mấy lớp áo cũng bị chúng xuyên thủng. Một đặc điểm nữa mà giống muối thường không có là vừa đậu xuống, chúng lập tức ấn chiếc kim nhọn vào da nạn nhân ngay, không có độ trễ như ta vẫn biết. Nhiều người bị muối đốt kêu lên oai oái. Cái khổ này chồng lên cái khổ kia. Giá như không có mặt ngày ấy mà chỉ nghe kể lại, chắc tôi không bao giờ tin. Để chống lại đoàn quân muối ác nghiệt, chúng tôi phải trang bị cho mình mỗi người một cành lá lớn để tự vệ. Mọi người vừa đi vừa đập muối liên tục. Tiếng ào xào nghe thật lạ tai!

Vốn quen tác phong nhà giáo, ngày đầu tiên đi di tản, tôi vẫn mang giày da và áo bỏ trong quần. Nhưng không đầy hai mươi bốn tiếng đồng hồ, tất cả đã phải thay đổi. Đôi giày được vất bỏ vào một góc xe. Thay vào đó là đôi dép lê. Những chiếc áo thun gần như thống trị suốt trên đường đi. Khi bắt đầu rời bỏ chiếc xe, không ai nghĩ đoạn đường sắp đến còn ghê gớm hơn sức tưởng tượng nhiều lần. Đi chưa được hai cây số, dép lê đứt quai, đế thì hỏ to như miệng cá mập. Tôi đành vứt bỏ và đi chân trần. Cứ tưởng sẽ đơn giản vì trước đây tôi vẫn thường thấy học sinh đi chân đất thăm ruộng hay đến trường. Không ngờ chỉ mới hơn trăm mét, tôi buộc phải dừng lại và kêu lên những tiếng thống khổ. Bàn chân vốn quen đi giày nên da rất mỏng, khi tiếp xúc với sỏi đá đau như bị tra tấn. Đường thì còn xa mù mịt mà tuyệt nhiên không có một thứ phương tiện gì để nhờ cậy. Tôi cảm thấy bị choáng vì ý nghĩ tuyệt lộ vừa thoáng qua trong đầu. Chẳng lẽ mình cũng phải nằm lại nơi rừng không mông quạnh này như bao con người kia hay sao? Ai đã từng xem những đàn thú rừng châu Phi di cư theo mùa chắc không thể nào quên được cảnh thương tâm của các cá thể bị bỏ lại vì thương tật hay sức cùng lực kiệt, cuối cùng phải chịu làm mồi cho hổ báo. Chúng nằm thõ thoi thóp, đưa đôi mắt ướt nhìn theo bước chân bầy đàn một cách tuyệt vọng. Không! Tôi không đời nào chấp nhận một kết cục như vậy! Tôi còn quá trẻ, mới bước qua tuổi hai mươi chưa được bao lâu. Một trời hoài bão còn đang ấp ủ trong tim. Bài thơ tình mới chỉ viết khổ đầu làm sao tôi có thể buông bút? Ông cha ta thường nói “Cùng biển tắc thông”. Tôi chợt nhớ đến mấy bộ quần áo mang theo bên mình. Thế là tôi xé cả quần lẫn áo bó chặt lấy hai bàn chân giống các diễn viên cổ trang Hàn Quốc. Đôi giày dị hợm này đã phát huy tác dụng. Chân bớt

đau,tôi vùng lên như một con linh dương đầu bò bị thương cố gắng chạy theo bầy đàn tìm đồng cỏ mới.

Trên đường đi,tôi thay giày liên tục. Cũng may là loại giày này cũng dễ tìm. Khi trời sáng,tôi thấy những túi xách quần áo vắt ngổn ngang hai bên đường.Có lẽ chủ nhân của chúng đã thấm mệt và không còn thiết tha với những vật ngoại thân đó nữa.Tôi cố hết sức tránh để không bị vấp.Vì tiếng là có giày,nhưng hai đầu ngón chân cái đều đã tóe máu.Thịt cộng với vải thật ra chẳng ăn nhằm gì đối với những hòn đá tai ác nằm chắn giữa đường. Bốn mươi cây số đường bộ đó có lẽ suốt đời tôi không bao giờ quên.

Cuối cùng thì đồng bằng cũng hiện ra trước mắt.Con đường thẳng tắp chạy giữa đồng lúa xanh ngát. Hai bên là kênh dẫn nước trong vắt.Nhưng thật kỳ lạ,sao lại có những cụm khói bốc lên ngùn ngụt.Còn những đống đen gì nằm chắn cả lối đi thế kia?Định thần nhìn kỹ,chúng tôi cùng kêu lên thất thanh.Đó là xác những chiếc xe bị bắn cháy còn trơ lại khung sắt.Mùi khét xộc vào mũi.Và còn kia nữa!Ồi cha mẹ ời!Nhiều xác người nằm vắt hai bên đường.Có kẻ chết trong tư thế nửa trên bờ,nửa dưới nước.Trận phục kích vào lúc nửa đêm đã để lại một cảnh tượng kinh hoàng.Một vài người chưa chết hẳn nên tuy máu chảy đỏ cả đường vẫn nghe có tiếng rên rỉ đau đớn.Không ít hơn hai lần tôi đã khụy xuống nhưng rồi phải cố đứng lên.Vẫn là câu nói trong tận cùng sâu thẳm bảo tôi không được đầu hàng số phận.Sự sống chỉ kết thúc khi chúng ta chấp nhận cái chết.Tử Thần đã chọn điểm rơi trước và sau đoàn chúng tôi.Chậm hay sớm một chút,tất cả đều có thể đã chấm hết.Trong hòa bình,mạng người trân quý bao nhiêu thì với chiến tranh,nó trở nên rẻ

rúng bấy nhiêu. Không phải con người vô tình nhưng vì sự kiện diễn ra nhanh quá, khốc liệt quá. Ai cũng chỉ lo đối phó với những cái phát sinh, còn hệ quả thì khắc phục thật chậm.

Đến Phú Lâm, cửa ngõ của Tuy Hòa, hai bàn chân phòng rộp và đau thấu xương nên tôi gần như phải nhờ vào sự giúp đỡ của đứa em trai và người bạn thân. Cũng may, sự lưu thông của Quốc Lộ số 1 chưa bị cắt đứt nên việc đón xe về Nha Trang khá dễ dàng. Chúng tôi như những con chim sợ cành cong. Trong đầu lúc nào cũng tồn tại một ý niệm là càng rời xa vùng có tiếng súng chừng nào càng tốt chừng nấy. Thật tình mà nói, vấn đề ý thức hệ lúc bấy giờ rất mờ nhạt trong tôi. Cái hiện hữu rõ nét nhất chẳng qua là bản năng sinh tồn. Chúng tôi không khác những miếng xốp trôi trên mặt biển, đến nơi nào là do con sóng quyết định. Hết Nha Trang đến Phan Rí, rồi từ Phan Rí đi Long Hải bằng thuyền. Cung đường nào cũng đầy gian khổ và chứng kiến những chuyện đau lòng. Cuối cùng thì Sài Gòn như một bờ đất mà sóng biển đã đánh những miếng xốp dạt vào đó và không trôi đi đâu được nữa. Nếu bảo chúng tôi như chuột chạy cùng sào thì cũng chẳng ngoa chút nào. Tiền bạc không có. Lương bổng đã bị cắt. Thôi thì cứ như cụ Tiên Điền đã từng than “Cũng liều nhắm mắt đưa chân- Thử xem con tạo xoay vần ra sao”, tôi nằm lì ở nhà người quen và không biết những gì xảy ra trong những ngày tiếp theo. Sài Gòn cũng có cảnh trực thăng bốc người di tản. Cảnh cướp bóc và hôi của cũng đã xảy ra trong lúc giao thời. Nhưng những điều đó không còn làm cho tôi quan tâm. Tôi chỉ mong cái gì phải đến, nếu không thay đổi được, thì hãy xảy ra thật lẹ. Thử thiếu thời, khi chơi bài tây, tôi chúa ghét việc ngồi nặn thật lâu để biết đó là con bài gì. Sự chờ đợi bào mòn sức lực con người. Nhất là với kẻ đã mất hết tất cả

và quá mệt mỏi sau một thời gian dài đối mặt với cái chết.

Nửa tháng sau, khi mọi việc đâu đã vào đó,qua sóng phát thanh,tôi nhận được tin giáo viên phải đến trình diện tại nhiệm sở cũ.Thế là tôi và đám bạn lại rủ nhau khăn gói quay về Pleiku.Lúc đi nặng nề vướng víu bao nhiêu thì ngày “qui cố hương” lại nhẹ nhàng và vô sản bấy nhiêu.Đồ đạc chẳng có gì cả.Toàn bộ đã được chôn vùi một cách không thương tiếc tại bờ sông Ba.Hành trang người nào cũng gọn nhẹ.Thôi thì người sống hơn đồng vàng!Sau trận hồng thủy kinh khủng đó mà còn toàn mạng là quý lắm rồi.Biết bao nhiêu kẻ đã nằm xuống ở con đường số 7 đau thương và xui xẻo ấy mà không còn một dịp nào để đoàn tụ với gia đình.Họa trung hữu phúc.Chẳng phải sự sống là trân quý nhất hay sao?

Mấy năm trước,tôi có làm cuộc hành trình trở lại con đường đầy máu và nước mắt ấy bằng xe gắn máy cốt để xem có còn sót lại vết tích gì không?Giao thông giờ thông suốt hoàn toàn.Cảnh vật cũng đổi khác rất nhiều.Đường đã được trải nhựa nhưng lại hư hỏng vì chất lượng thi công không được tốt.Nhà thầu đã bỏ cửa chạy lấy người khi công trình vừa đưa vào sử dụng đã xuống cấp.Cua Tử thần đã không còn thấy nữa.Đường men theo tả ngạn sông Ba đi một mạch đến Tuy Hòa nên không phải vượt sông.Không ít chuyện lạ nhiều người truyền miệng với nhau về vùng đất này.Sau chiến tranh,chuyện nhật được của quý thường xuyên xảy ra.Một nông dân phát hiện bộ xương trong bụi rậm.Động lòng trắc ẩn,anh ta van vái vong hồn người chết xin được tổ chức chôn cất cho tử tế.Khi nhật bộ xương lên,bên dưới lộ ra một thùng đạn đại liên bên trong đầy ắp vàng lá hình ngọn núi.Từ đó,người nông dân giàu lên và xem ngôi mộ vô danh kia như người thân và thường xuyên nhang đèn cúng

bái.Lại có câu chuyện một bé trai bị thất lạc cha mẹ,được gia đình người dân tộc Gia Rai cứu mang.Lớn lên,chàng thanh niên lấy một cô gái trong bộ tộc và hoàn toàn hòa nhập với cuộc sống mới.Nhưng rồi cội nguồn thôi thúc,anh chàng cầm tấm ảnh cũ mềm chụp cảnh đoàn tụ của gia đình ngày còn tấm bé mà người cha nuôi đã nhặt được trong bọc quần áo gần chỗ đưa bé nằm,ra thị xã Pleiku tìm người thân.Anh chàng kiên trì tìm hỏi hết người này đến người khác.Hết ngày này sang ngày khác.Và rồi,Hoàng Thiên bắt phụ hảo tâm nhân,như một phép lạ,người thanh niên đã tìm được những người thân bị thất lạc suốt mười mấy năm trời.Chiến tranh tạo ra bao nhiêu nỗi đau nhưng thỉnh thoảng cũng bố thí cho con người vài kết cục có hậu.

Ba mươi lăm năm trôi qua,nếu có ai đó tình cờ trở lại Pleiku chắc hẳn sẽ ngạc nhiên khôn xiết.Phố Núi đã sắm cho mình chiếc áo mới diễm lệ và không quên đính thêm những hạt cườm lóng lánh qua hình ảnh hàng chục ngôi nhà cao tầng.Phố xá lẫn con người đang cố gắng đuổi kịp những đô thị phát triển khác.Tuy chưa phải giàu có,nhưng những cái gọi là cơ bản gần như tạm ổn.Phú quý sinh lễ nghĩa.Hội hè được tổ chức liên miên.Thời hàn vi,những mảnh đất vàng ở nội ô thường chuyển thành biệt thự hay nhà phố vì chúng có giá trị lớn. Ngày nay thì không phải vậy,nơi nào giải tỏa được lập tức chỗ đó biến thành công viên cây xanh,phục vụ lợi ích tập thể.Xe cộ đi lại dập dùi.Trong đó,không hiếm những phiên bản mới nhất của các hãng xe danh tiếng. Lịch sử rất ghét sự lặp lại. Nhưng giả như có một cuộc tháo chạy lần nữa thì dù có đến mười con Liên Tỉnh Lộ 7 cũng không thể nào chứa hết lượng xe hiện có. May mà điều đó chắc chẳng bao giờ lại xảy ra. Con người đã quên hết quá khứ, nhất là thứ

quá khứ đau xót của chiến tranh. Những thế hệ 8x hay 9x không biết một chút gì về ngày ấy. Như thế lại hóa hay. Thượng Đế đã tạo ra con người với khuôn mặt đặt ở phía trước luôn trong tư thế bước tới. Ngoài đầu nhìn lại là điều bất đắc dĩ và chẳng hay ho gì. Vậy nên, dựa vào hồi ức của một “Lão nông tri điền”, ngồi viết lại những gì xảy ra ba mươi lăm năm về trước, tôi phải chọn tiêu đề: “**CÂU CHUYỆN KHÔNG MUỐN KỂ**”!

Tháng 4 năm 2010

Tiền Giang

Nguồn: Tác giả / VNthuquan - Thư viện Online

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 29 tháng 6 năm 2010